CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 97/2023/HĐKT-CPA VIETNAM-NV1

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2022

HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN

Về việc Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty Cổ phần Lâm đặc sản Xuất khẩu Quảng Nam

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 của Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 của Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2006;

Căn cứ Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 3 năm 2011 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;

Căn cứ vào Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán, ban hành kèm theo Thông tư số 214/2012/TT-BTC ngày 06/12/2012 của Bộ Tài chính;

Căn cứ vào thỏa thuận đã được thống nhất giữa **Công ty Cổ phần Lâm đặc sản Xuất khẩu Quảng Nam** và **Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM** về việc cung cấp dịch vụ Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty Cổ phần Lâm đặc sản Xuất khẩu Quảng Nam.

Hợp đồng này được lập tại Hà Nội, bởi và giữa: ("các Bên")

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM ĐẶC SẢN XUẤT KHẨU QUẢNG NAM

Đại diện là:	**Ông Quảng Thanh Bình**
Chức vụ:	Giám đốc
Điện thoại:	+84. 2353 843 665
Fax :	+84. 2353 843 619
Địa chỉ:	Khối phố Câu Hà, Phường Điện Ngọc, TX.Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam.
Mã số thuế:	4000101608

BÊN B: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM

Thành viên Hãng kiểm toán Quốc tế INPACT

Đại diện là:	**Ông Phan Thanh Nam**
Chức vụ:	Phó Tổng Giám đốc
Giấy Ủy quyền:	Số 02/2022/UQ-CPAVIETNAM ngày 03/01/2022 của Chủ tịch HĐTV, Tổng Giám đốc
Điện thoại:	+84. 24. 3783 2121
Fax:	+84. 24. 3783 2122
Địa chỉ:	Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, số 235 Nguyễn Trãi, P. Thanh Xuân Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội, Việt Nam
Mã số thuế:	0101917917
Tài khoản ngân hàng:	9107 888888 tại Ngân hàng TMCP Á Châu - Chi nhánh Đông Đô
Tên tài khoản:	Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM

Trách nhiệm của Bên B

a) Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan. Các Chuẩn mực kiểm toán này quy định Bên B phải tuân thủ Chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính, xét trên phương diện tổng thể, có còn sai sót trọng yếu hay không. Trong cuộc kiểm toán, Bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và thông tin trình bày trong Báo cáo tài chính. Các thủ tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá của kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã được sử dụng và các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá cách trình bày tổng thể của Báo cáo tài chính.

b) Bên B có trách nhiệm thông báo cho Bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán, cử kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán.

c) Bên B thực hiện công việc kiểm toán theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu. Theo đó, Bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của Bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được Bên A công bố.

d) Bên B có trách nhiệm yêu cầu Bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho Bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán. Theo Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban Quản trị Bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để Bên B đưa ra ý kiến của mình về Báo cáo tài chính của Bên A.

e) Do những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của kiểm soát nội bộ, có rủi ro khó tránh khỏi là kiểm toán viên có thể không phát hiện được các sai sót trọng yếu, mặc dù cuộc kiểm toán đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

f) Để đánh giá rủi ro, Bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà Bên A sử dụng trong quá trình lập Báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của Bên A. Tuy nhiên, Bên B sẽ thông báo tới Bên A bằng văn bản về bất kỳ khiếm khuyết nào trong kiểm soát nội bộ mà Bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán Báo cáo tài chính.

Điều 4: **Báo cáo kiểm toán**

Sau khi kết thúc kiểm toán, bên B sẽ cung cấp cho bên A 10 (mười) bộ Báo cáo kiểm toán kèm theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bằng tiếng Việt và 02 (hai) bộ Báo cáo kiểm toán kèm theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bằng tiếng Anh, Thư quản lý (nếu có) đề cập đến các thiếu sót cần khắc phục và các đề xuất của Kiểm toán viên nhằm hoàn thiện hệ thống kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ của bên A;

Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản bằng tiếng Việt, gồm các nội dung theo quy định của Luật Kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 700, số 705 và số 706, các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

Việc nộp các Báo cáo này cho các cơ quan chức năng thuộc trách nhiệm của Bên A.

Nếu bên A bị chậm công bố thông tin Báo cáo tài chính đã được kiểm toán do lỗi của bên B, bên B sẽ chịu hoàn toàn các khoản phạt phát sinh của các cơ quan liên quan đến việc bên A chậm công bố thông tin BCTC đã được kiểm toán năm 2022.

Nếu trong quá trình thực hiện các điều khoản nêu trên, vì bất kỳ lý do gì (không phải do Bên B gây ra) dẫn đến việc Bên A yêu cầu Bên B ngừng thực hiện tiếp các công việc như đã nêu tại Điều 1 hoặc Bên B đã làm xong các trách nhiệm của Bên B như đã nêu tại Điều 3 nhưng Bên A vẫn yêu cầu chấm dứt hợp đồng kiểm toán hoặc từ chối không nhận Báo cáo kiểm toán thì Bên A sẽ phải thực hiện thanh toán đầy đủ cho Bên B các chi phí phát sinh tính từ thời điểm bắt đầu công việc kiểm toán (như đã nêu tại Điều 1) đến thời điểm Bên A yêu cầu chấm dứt thực hiện các trách nhiệm của Bên B.

Mọi tranh chấp, mâu thuẫn hoặc khác biệt phát sinh từ việc thực hiện Hợp đồng (gọi chung là "Tranh Chấp") này sẽ được hai Bên thống nhất giải quyết bằng hòa giải và thương lượng. Trong trường hợp các Bên không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết Tranh chấp trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày xảy ra Tranh chấp, các Bên có quyền yêu cầu Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam (VIAC) bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) giải quyết theo quy tắc tố tụng của cơ quan trọng tài này. Nơi giải quyết Tranh chấp sẽ tại Thành phố Hà Nội.

Điều 9: **Hiệu lực, ngôn ngữ và thời hạn Hợp đồng**

Hợp đồng này được lập thành 06 bản tiếng Việt, mỗi bên giữ 03 bản, có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày có đủ chữ ký, con dấu của cả hai bên cho đến khi kết thúc Hợp đồng (thanh lý Hợp đồng, phát hành hoá đơn và thu tiền) hoặc khi có thỏa thuận hủy bỏ Hợp đồng của cả hai Bên.

Đại diện Bên B	**Đại diện Bên A**
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM	**CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM ĐẶC SẢN XUẤT KHẨU QUẢNG NAM**
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC	**GIÁM ĐỐC**
M.S.D.N: 0101917917 CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM THÀNH PHỐ HÀ NỘI - VIỆT NAM	M.S.D.N: 4000101608 - C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM ĐẶC SẢN XUẤT KHẨU QUẢNG NAM T.X ĐIỆN BÀN - T. QUẢNG NAM
Phan Thanh Nam	**Quảng Thanh Bình**